

Bản án số: 44/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 06-10-2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Nhật Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tòng Q;
2. Ông Trần Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 274/2021/TLST–HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXX– HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *N đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp Gò Nổi, xã Ninh Điền, huyện CT (có mặt).
2. *Bị đơn:* Anh Huỳnh Lê Đăng N, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số 53, đường số 53, Khu phố Ninh Thọ, phường Ninh Sơn, thành phố T N (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 6 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án N đơn – chị Nguyễn Thị Kim L trình bày:

Chị và anh N sống chung từ năm 2017 và năm 2018 có đăng kí kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Điền, huyện C T. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi vã, chồng không lo làm ăn. Vợ chồng thường bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, không hợp nhau. Anh N thường xuyên đánh chị.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh N.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Tùng Q, sinh ngày 23-4-2018. Chị L yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng. Chị có nghề nghiệp, có nhà cửa ổn định, thu nhập có đủ khả năng nuôi con tốt hơn anh N vì anh N là tài xế.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh N trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị L về thời gian chung sống và đăng ký kết hôn. Vợ chồng nhiều mâu thuẫn, không hàn gắn được nên anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Tùng Q, sinh ngày 23-4-2018. Anh yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng vì gia đình anh có điều kiện vật chất chăm sóc con tốt hơn chị L, chị L chỉ đi làm ở xí nghiệp, không có chỗ ở ổn định.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. N đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 55, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án:

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim L và anh Huỳnh Lê Đăng N tự nguyện thuận tình ly hôn. Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Huỳnh Lê Đăng N không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

Về con chung: Giao 01 con chung tên Huỳnh Tùng Q, sinh ngày 23-4-2018 cho chị Nguyễn Thị Kim L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ghi nhận chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Huỳnh Lê Đăng N được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị và anh Huỳnh Lê Đăng N có nơi cư trú tại phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án ly hôn thuộc Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim L và anh Huỳnh Lê Đăng N tự nguyện thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Tùng Q, sinh ngày 23-4-2018. Xét thấy anh Huỳnh Lê Đăng N có yêu cầu được nuôi con chung và có điều kiện kinh tế tốt hơn chị Nguyễn Thị Kim L. Tuy nhiên, do do cháu Q còn nhỏ chưa được 4 tuổi và chị Nguyễn Thị Kim L cũng có yêu cầu được nuôi con chung và có công việc ổn định, có thu nhập, có tài sản nên để đảm bảo quyền lợi của cháu, cần giao cháu Q cho chị L nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp pháp luật, theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Huỳnh Lê Đăng N được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án: Chị L và anh N mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí. Ghi nhận chị L tự nguyện nộp thay anh N, tổng cộng chị L phải nộp 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001551 ngày 23-6-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, hoàn trả cho chị L số tiền 150.000 đồng.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 55, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án:

1. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim L và anh Huỳnh Lê Đăng N tự nguyện thuận tình ly hôn. Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Huỳnh Lê Đăng N không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao 01 con chung tên Huỳnh Tùng Q, sinh ngày 23-4-2018 cho chị Nguyễn Thị Kim L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ghi nhận chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Huỳnh Lê Đăng N được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị L và anh N mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí. Ghi nhận chị L tự nguyện nộp thay anh N, tổng cộng chị L phải nộp 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001551 ngày 23-6-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, hoàn trả cho chị L số tiền 150.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Chị L, anh N được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Nhật Lam

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Nhật Lam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Nhật Lam

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND Phường Hiệp Ninh;
- Các đường sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Phan Tuyền

